

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04 /TTr-HĐND

Bù Đăng, ngày 11 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Nội quy các kỳ họp
của Hội đồng nhân dân huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện:

Để giúp Hội đồng nhân dân huyện thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2020. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trên cơ sở nghiên cứu, kế thừa và phát huy Nội quy các kỳ họp đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa VI ban hành. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xây dựng dự thảo Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện khóa VII (sau đây gọi tắt là Nội quy) trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa VII.

2. Về căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết và Nội quy:

Nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và Nội quy được xây dựng căn cứ theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2020 và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Nội dung chính của Nội quy:

Nội quy bao gồm 6 chương, 29 điều, cụ thể hóa các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy

định của pháp luật khác có liên quan đến kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện, bao gồm:

- **Chương I:** Những quy định chung (từ điều 1 đến điều 4).
- **Chương II:** Chuẩn bị kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện (từ điều 5 đến điều 8).
- **Chương III:** Phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện (từ điều 9 đến điều 16).
- **Chương IV:** Quyết định cơ cấu tổ chức và nhân sự (từ điều 17 đến điều 25).
- **Chương V:** Xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình kỳ họp (từ điều 26 đến điều 27).
- **Chương VI:** Những đảm bảo cho kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện (điều 28 và điều 29).

(Có Nội quy kèm theo)

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trân trọng kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HU; TT HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Phòng VH-TT huyện; Ban biên tập Website;
- LĐVP, CV
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Điền Hà Hồng Lý

Số: /NQ-HĐND

Bù Đăng, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện
khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG
KHÓA VII, KỶ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra số: /BC-HĐND-PC ngày tháng của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này về Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có Nội quy kèm theo)

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung nội quy này khi xét thấy cần thiết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa VII, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
 - TT HU; TT HĐND, UBND huyện;
 - UBMTTQVN huyện;
 - Đại biểu HĐND huyện;
 - Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
 - TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
 - Ban biên tập Website;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

NỘI QUY

**Kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng
khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2021
của Hội đồng nhân dân huyện)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của Hội đồng nhân dân huyện. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và ra nghị quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Khai mạc, bế mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

1. Hội đồng nhân dân huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ.

Hội đồng nhân dân huyện quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Hội đồng nhân dân huyện họp bất thường khi Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu.

Hội đồng nhân dân huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thì Hội đồng nhân dân quyết định họp kín.

Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tham gia.

Ngày khai mạc kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa trước quyết định chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Ngày khai mạc kỳ họp cuối nhiệm kỳ và kỳ họp bất thường của Hội đồng nhân dân huyện do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khai mạc và bế mạc kỳ họp. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa trước khai mạc kỳ họp.

3. Trước khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khai mạc và sau khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện bế mạc kỳ họp, Hội đồng nhân dân huyện làm lễ chào cờ.

Điều 3. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, bảo đảm để kỳ họp được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, đạt hiệu quả thiết thực theo đúng chương trình đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, bảo đảm để Hội đồng nhân dân huyện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

Điều 4. Trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do chính đáng và báo cáo trước với Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải báo cáo Hội đồng nhân dân huyện để xem xét bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đó. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được ghi vào biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện vắng mặt phiên họp được ghi vào biên bản phiên họp.

3. Khi dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải đeo phù hiệu đại biểu và sử dụng trang phục theo quy định.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của Hội đồng nhân dân huyện (nếu có).

Chương II

CHUẨN BỊ KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 5. Chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

1. Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

Chương trình kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa mới do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa trước dự kiến. Trong trường hợp tại kỳ họp thứ nhất, lồng ghép nội dung kỳ họp thường lệ giữa năm thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa trước phân công Ban của Hội đồng nhân dân khóa trước thẩm tra các nội dung trong dự kiến chương trình kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa mới. Ban của Hội đồng nhân dân huyện

khóa trước báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa trước để xem xét tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân huyện khóa mới.

2. Dự kiến chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất là 20 (hai mươi) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và 07 (bảy) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp bất thường.

3. Chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua tại kỳ họp theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình bày dự kiến chương trình kỳ họp trước Hội đồng nhân dân huyện;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, cho ý kiến về dự kiến chương trình kỳ họp;

c) Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện kết luận;

d) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua dự kiến chương trình kỳ họp.

Việc thông qua dự kiến chương trình kỳ họp được tiến hành bằng hình thức biểu quyết giơ tay.

4. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân huyện quyết định sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp đã được thông qua theo trình tự tương tự như thông qua dự kiến chương trình kỳ họp.

5. Chương trình kỳ họp, việc sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành mới có giá trị thực hiện.

6. Trường hợp cần thiết, điều chỉnh thời gian thực hiện nội dung trong chương trình kỳ họp đã được thông qua thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 6. Khách mời tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

1. Đại diện lãnh đạo tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử trên địa bàn huyện và một số cơ quan ban ngành của tỉnh có liên quan được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thành viên Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chi Cục trưởng Chi Cục Thi hành án dân sự huyện không phải là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được mời tham dự các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện; có trách nhiệm tham dự các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện khi thảo luận về những vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách. Người được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mà mình

phụ trách nếu được chủ tọa phiên họp đồng ý hoặc có trách nhiệm phát biểu ý kiến theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân huyện hoặc chủ tọa phiên họp.

3. Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được mời tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân huyện khi bàn về các vấn đề có liên quan.

4. Đại diện đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cơ quan báo chí và công dân có thể được tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân huyện.

5. Danh sách khách mời, chế độ sử dụng tài liệu và vị trí chỗ ngồi của người được mời tham dự kỳ họp do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định trên cơ sở xem xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 7. Tài liệu phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

1. Tài liệu kỳ họp gồm tài liệu thuộc hồ sơ của các dự thảo nghị quyết, đề án theo quy định của pháp luật và các tờ trình, báo cáo khác thuộc nội dung của kỳ họp.

2. Hình thức lưu hành tài liệu phục vụ tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện là bản điện tử hoặc bản giấy theo yêu cầu của kỳ họp do Chủ tọa kỳ họp quyết định.

3. Các cơ quan hữu quan gửi tài liệu phục vụ kỳ họp về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chậm nhất là 07 ngày; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm gửi tài liệu đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 8. Thông tin về kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

1. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện, hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

2. Phiên khai mạc, phiên bế mạc, phiên chất vấn kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được truyền thanh trực tiếp. Trường hợp không truyền thanh trực tiếp thì Chủ tọa xin ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện quyết định và được ghi trong chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

3. Đại diện cơ quan báo chí được tạo điều kiện thuận lợi để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về báo chí.

Chương III PHIÊN HỌP TẠI KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Điều 9. Hình thức làm việc tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

1. Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong chương trình kỳ họp đã được thông qua.

Tại kỳ họp, khi cần thiết, Chủ tọa kỳ họp có thể mời các Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện và các thành viên khác có liên quan trao đổi những vấn đề cần thiết để trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

2. Các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện được tiến hành công khai, trừ trường hợp Hội đồng nhân dân huyện quyết định họp kín.

3. Thời gian tiến hành các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện quyết định và được ghi trong chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

4. Chủ tọa các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm điều hành phiên họp theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và các quy định khác của pháp luật có liên quan; bảo đảm thực hiện đúng chương trình kỳ họp đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua.

Điều 10. Phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện

1. Hội đồng nhân dân huyện nghe trình bày về các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết; thảo luận và quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể.

Để tiết kiệm thời gian của kỳ họp, tại Hội nghị liên tịch trước kỳ họp, giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các ngành có liên quan sẽ thống nhất những văn bản trình bày tóm tắt hoặc không trình bày tại kỳ họp; văn bản gửi đại biểu tự nghiên cứu có giá trị pháp lý như văn bản trình bày tại kỳ họp.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện chủ tọa các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện. Các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa trước chủ tọa các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện cho đến khi Hội đồng nhân dân huyện bầu ra Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện khóa mới.

Điều 11. Thảo luận tại phiên họp toàn thể

Thảo luận tại phiên họp toàn thể được thực hiện theo đề nghị của Chủ tọa kỳ họp trong việc hướng dẫn, gợi ý thảo luận những vấn đề mà đại biểu và cử tri quan tâm.

Điều 12. Chất vấn tại phiên họp toàn thể

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ủy viên Ủy ban nhân

dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện.

1. Phiên họp chất vấn được tiến hành theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Mỗi nội dung chất vấn, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nêu không quá 02 phút. Người bị chất vấn trả lời chất vấn của đại biểu mỗi nội dung không quá 05 phút. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa quyết định việc kéo dài thời gian trả lời chất vấn hoặc yêu cầu người có trách nhiệm liên quan trả lời, làm rõ nội dung chất vấn.

Chủ tọa có quyền nhắc nhở, ngưng việc chất vấn, trả lời chất vấn nếu người đó phát biểu quá thời gian quy định.

Điều 13. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể

Biểu quyết tại phiên họp toàn thể được thực hiện theo Điều 91 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015:

1. Hội đồng nhân dân huyện quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không được biểu quyết thay cho đại biểu Hội đồng nhân dân khác.

2. Hội đồng nhân dân quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau đây:

- a) Biểu quyết công khai;
- b) Bỏ phiếu kín.

3. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện được thông qua khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành; riêng nghị quyết về bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

Điều 14. Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

Kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện phải được ghi biên bản.

Thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện giúp Hội đồng nhân dân huyện ghi biên bản kỳ họp. Biên bản kỳ họp gồm bản ghi tổng hợp nội dung và quá trình diễn biến của kỳ họp, biên bản các phiên họp Hội đồng nhân dân huyện và biên bản các cuộc thảo luận tại Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Biên bản các phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện ghi đầy đủ những ý kiến phát biểu, kết luận, kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân huyện tại phiên họp và những ý kiến bằng văn bản của đại biểu.

Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ghi biên bản thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Nội dung biên bản phản ánh đầy đủ những ý kiến phát biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và những ý kiến bằng văn

bản của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được chuyển đến Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Tổ trưởng và thư ký của Tổ ký tên.

Điều 15. Bảo đảm trật tự tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện

Các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và khách mời tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giữ trật tự, tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện; sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ lịch sự, không tự do đi lại, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp; tôn trọng các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cá nhân khác, các cơ quan, tổ chức tại phiên họp.

Điều 16. Lưu trữ tài liệu kỳ họp

Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương IV QUYẾT ĐỊNH CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 17. Ban Kiểm phiếu

1. Hội đồng nhân dân huyện bầu Ban kiểm phiếu để giúp Hội đồng nhân dân huyện thực hiện việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; Ban kiểm phiếu có từ 3 đến 5 thành viên gồm Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021-2026 bằng hình thức biểu quyết công khai theo giới thiệu của Chủ tọa kỳ họp.

Thành viên của Ban kiểm phiếu không đồng thời là người có tên trong danh sách để Hội đồng nhân dân huyện bầu các chức danh thuộc thẩm quyền. Trưởng họp thành viên của Ban kiểm phiếu ứng cử hoặc được giới thiệu ứng cử để bầu giữ một trong các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện; Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện hoặc là người mà Hội đồng nhân dân huyện đưa ra lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Chủ tọa kỳ họp đề nghị thành viên đó rút khỏi Ban kiểm phiếu. Chủ tọa kỳ họp đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc bầu bổ sung thành viên của Ban kiểm phiếu.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ phổ biến, hướng dẫn thủ tục, trình tự bỏ phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử và kết quả việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo Hội đồng nhân dân huyện kết quả bỏ phiếu tại kỳ họp. Ban kiểm phiếu xác định kết quả bầu cử theo nguyên tắc sau:

a) Người được quá nửa số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và được nhiều phiếu hơn thì trúng cử;

b) Trong trường hợp cùng một chức vụ mà nhiều người được số phiếu ngang nhau và đạt quá nửa số phiếu so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thì Hội đồng nhân dân huyện bầu lại chức vụ này trong số những người được số phiếu ngang nhau. Trong số những người được bầu lại, người được số phiếu nhiều hơn là người trúng cử; nếu bầu lại mà nhiều người vẫn được số phiếu ngang nhau thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử;

c) Việc miễn nhiệm phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành;

d) Việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

Ban kiểm phiếu hết nhiệm vụ sau khi việc bầu, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm đã hoàn thành.

Trường hợp một kỳ họp tiến hành nhiều lần bỏ phiếu kín, Hội đồng nhân dân huyện có thể quyết định việc Ban kiểm phiếu đã được thành lập trong lần bỏ phiếu trước tiếp tục làm việc trong các lần bỏ phiếu tiếp theo.

Điều 18. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định về nhân sự

1. Tại kỳ họp thứ nhất, hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân huyện bầu được quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Hướng dẫn số 1138/HD-UBTVQH13 ngày 03/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức kỳ họp thứ nhất.

2. Trong nhiệm kỳ, hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân huyện bầu bổ sung bao gồm:

a) Tờ trình của cơ quan, người có thẩm quyền trình;

b) Hồ sơ về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân huyện bầu;

3. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm; cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gồm tờ trình của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trình.

Điều 19. Hội đồng nhân dân bầu các chức danh

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân huyện bầu các chức danh theo trình tự quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Hướng dẫn số 1138/HD-UBTVQH13 ngày 03/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức kỳ họp thứ nhất.

Trong nhiệm kỳ, trường hợp cần thiết Hội đồng nhân dân huyện có thể bầu bổ sung các chức danh theo quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và sửa đổi, bổ sung tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

Điều 20. Miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu

1. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu trong các trường hợp: từ chức; được cơ quan có thẩm quyền bố trí công việc khác mà không thuộc diện điều động theo quy định tại khoản 1 Điều 124 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; được cơ quan có thẩm quyền quyết định nghỉ chế độ hưu trí, thôi việc; không được tin nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 89 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu trong các trường hợp: bị kết tội bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án; có hành vi vi phạm pháp luật hoặc không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao mà chưa đến mức kỷ luật cách chức nhưng cần phải bãi nhiệm.

Điều 21. Trình tự Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm

1. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân huyện theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết);

b) Hội đồng nhân dân huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân huyện;

c) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu các chức danh này;

d) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân huyện.

2. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện theo trình tự sau:

a) Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết);

b) Hội đồng nhân dân huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện;

c) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu các chức danh này;

d) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện.

3. Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện theo trình tự sau: theo quy định tại Điều 90 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014: Hội thẩm nhân dân có thể được miễn nhiệm vì lý do sức khỏe hoặc lý do chính đáng khác. Hội thẩm bị bãi nhiệm khi có vi phạm về phẩm chất đạo đức hoặc có hành vi vi phạm pháp luật không còn xứng đáng làm Hội thẩm nhân dân. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 86 của Luật như sau:

a) Chánh án Tòa án nhân dân huyện sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, đề nghị Hội đồng nhân dân huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân;

b) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết);

c) Hội đồng nhân dân huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân;

d) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm Tòa án nhân dân bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu chức danh này;

đ) Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện.

Điều 22. Lấy phiếu tín nhiệm

1. Hội đồng nhân dân huyện lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức vụ sau đây:

a) Chủ tịch hội đồng nhân dân, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện.

2. Thời hạn, thời điểm, trình tự lấy phiếu tín nhiệm đối với người được Hội đồng nhân dân lấy phiếu tín nhiệm do Quốc hội quy định.

Điều 23. Bỏ phiếu tín nhiệm

1. Hội đồng nhân dân huyện bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân bỏ phiếu tín nhiệm trong các trường hợp sau đây:

a) Có kiến nghị của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;

b) Có kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;

c) Người được đưa ra để bỏ phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trở lên đánh giá tín nhiệm thấp.

3. Người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bỏ phiếu không tính nhiệm có thể xin từ chức. Trường hợp không từ chức thì cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu để Hội đồng nhân dân huyện bầu chức vụ đó có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm người không được Hội đồng nhân dân huyện tín nhiệm

Điều 24. Cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

1. Việc cho thôi làm nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được tiến hành theo trình tự sau:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gửi đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;

b) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Hội đồng nhân dân huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức bỏ phiếu kín;

c) Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu có thể phát biểu ý kiến.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và đại biểu đó biết nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thôi làm nhiệm vụ đại biểu kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

Điều 25. Bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

1. Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức bỏ phiếu kín;

b) Hội đồng nhân dân huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bị đề nghị bãi nhiệm có thể phát biểu ý kiến.

Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và người bị bãi nhiệm biết nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

Chương V **XEM XÉT, THÔNG QUA DỰ THẢO** **NGHỊ QUYẾT, BÁO CÁO, ĐỀ ÁN TRÌNH KỲ HỌP**

Điều 26. Trình tự thủ tục xem xét, thẩm tra

1. Việc xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp thường lệ và kỳ họp cuối nhiệm kỳ thực hiện theo Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2. Đối với các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm chuẩn bị và chỉ đạo cơ quan tham mưu xây dựng dự thảo đúng trình tự thủ tục và gửi hồ sơ liên quan theo đúng thời gian quy định tại các Điều 133, 134, 135, 136, 137 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, và Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 134 Luật sửa đổi, bổ sung luật ban hành văn bản năm 2020, để các Ban của Hội đồng nhân dân huyện tiến hành thẩm tra trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện.

3. Theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Điều 136 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trừ báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện.

4. Ban của Hội đồng nhân dân huyện có quyền từ chối thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án nếu cơ quan trình không gửi hồ sơ đầy đủ, đúng trình

tự thủ tục theo luật định, thời gian quy định và báo cáo lý do với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Trong trường hợp Ban từ chối thẩm tra thì Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo chịu trách nhiệm trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và trước Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 27. Thẩm quyền thông qua

Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan liên quan trình theo trình tự quy định tại Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 137 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Chương VI NHỮNG ĐẢM BẢO CHO KỶ HỌP CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN HUYỆN

Điều 28. Tiếp công dân

Tổ chức việc tiếp dân và tiếp nhận đơn, thư của công dân trong thời gian diễn ra kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đảm nhiệm.

Điều 29. Điều kiện đảm bảo thực hiện

Các điều kiện cần thiết đảm bảo cho việc tổ chức kỳ họp do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đảm nhiệm dưới sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

CHỦ TỊCH

